TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. TRÀ VINH **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. Trà V, ngày 15 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 352/2023/TLST-HNGĐ, ngày 05/12/2023 về việc *"Xin ly hôn"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Quách Thị Bích T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 124, đường Hùng Vương, phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn V**,** sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 333, khóm 10, phường 7, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, Điều 51, Điều 54, Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Quách Thị Bích T và ông Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Quách Thị Bích T và ông Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Quách Thị Bích T và ông Nguyễn Văn V có với nhau 01

người con chung tên Nguyễn Thế K, sinh năm 2005. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Quách Thị Bích T và ông Nguyễn Văn V thống nhất khai không có, nên không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Quách Thị Bích T và ông Nguyễn Văn V thống nhất khai không có, nên không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Bà Quách Thị Bích T phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Ông Nguyễn Văn V phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Bà Quách Thị Bích T tự nguyện nộp thay cho ông Nguyễn Văn V án phí hôn nhân sơ thẩm. Do đó, bà Quách Thị Bích T chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 0020089 ngày 05/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà V. Bà Quách Thị Bích T được nhận lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà V;
- VKSND TP. Trà V;
- Chi cục THADS TP. Trà V;
- UBND phường 7, TP. Trà V (Số: 21, ngày 10/3/2005);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thơ